

"Đề Xây Dựng Một Xã Hội Việt Nam Tiến Bộ và Giàu Mạnh"

Năm ngoái, khi có dịp hội họp với ban Phụ Trách Lá Thư Ái Hữu Công Chánh và một số Ái hữu ở miền Nam Los Angeles và San Diego, có sự hiện diện của Ái hữu Trần Lê Quang từ Pháp qua chơi, ngoài chuyện bàn bạc về sự trường tồn và sinh khí của "Lá Thư", cùng việc duy trì và trao đổi kinh nghiệm giữa các Ái hữu kỹ sư và kỹ thuật gia, anh em hiện diện hôm đó đã đặc biệt quan tâm đến hiện tình đất nước. Trong buổi họp mặt này, anh em đã thảo luận nhiều về các mục tiêu cần phải đạt, với trách nhiệm tham gia đóng góp của các kỹ thuật gia Việt Nam, để xây dựng lại một xã hội Việt Nam tiến bộ và giàu mạnh. Cũng trong buổi họp này, anh em có nhấn mạnh đến nhu cầu vận động các Ái hữu khắp nơi đóng góp kiến thức kỹ thuật cho việc tái kiến thiết Việt Nam, nhưng không làm những việc khiến cho chế độ cộng sản có thể khai thác để củng cố quyền bính, ngược với ý dân.

Sau đó, Ái hữu Trần Lê Quang, mặc dù ở xa và ít dịp gặp anh em, cũng đã sốt sắng góp ý trong "Lá Thư" số Xuân Kỷ Tỵ về nhu cầu thành lập một "Viện Nghiên Cứu Kỹ Thuật Việt Nam" làm diễn đàn nghiên cứu những chương trình và dự án tái thiết nước Việt Nam tự do. Vì khuôn khổ có hạn của "Lá Thư", nên trong hai số 45 và 46 vừa qua chúng ta mới chỉ nêu lên một vài khía cạnh sơ khởi cho nhu cầu này. Tiếp tục trong mục tiêu trên, bài này xin góp ý về đề tài "Đề Xây Dựng Một Xã Hội Việt Nam Tiến Bộ và Giàu Mạnh".

Ý kiến trước tiên cần nêu lên là trong suốt thời gian qua, khi nước Việt Nam lâm họa cộng sản khiến chúng ta đã phải bỏ nước ra đi tìm tự do, chúng ta đã có nhiều cố gắng xây dựng tinh thần liên đới giữa các đồng nghiệp cũ trong ngành công chánh và nói rộng ra là ngành kỹ thuật. Diễn đàn "Lá Thư" đã xuất hiện đến số 46 vừa qua chính là một thể hiện của tinh thần đoàn kết liên đới này. Bây giờ, nếu có mở rộng mối quan tâm của chúng ta đến vấn đề chung của đất nước, dù mới chỉ trong lãnh vực thuần túy kỹ thuật, cũng không phải là sớm.

Khi vấn đề được nêu lên, có anh em đề đặt cho là chúng ta đã nói đến chính trị.

Nói đến vấn đề xây dựng lại một xã hội tiến bộ, chúng ta có nhu cầu trả lời cho những câu hỏi: *Chúng ta là ai, từ đâu tới, muốn xây dựng cái gì, cho ai?...* Theo thiên ý, câu trả lời sẽ phải là : Chúng ta là những người Việt Nam trong gia đình kỹ sư và kỹ thuật gia Việt Nam, đã phải bỏ nước Việt Nam ra đi vì lý do chính trị là không chấp nhận chế độ cộng sản trên đất nước; chúng ta muốn góp phần đóng góp ý kiến chuyên môn và kỹ thuật về việc xây dựng lại một xã hội tiến bộ và giàu mạnh cho nước Việt Nam tự do không cộng sản. Ngần ấy câu trả lời đều không thể bị suy diễn là "chính trị". Ngược lại, nếu không dám đề cập đến vấn đề này nữa thì chúng ta chỉ chối bỏ nguồn gốc xuất xứ của mình. Đây là điều mà không một Ái hữu nào muốn cả.

Chúng tôi còn nhớ lời một đồng nghiệp -và cũng là một bạn chí thân gần nửa thế kỷ- là Ái hữu Phạm Hữu Vinh, phát biểu cách đây hơn 30 năm, về "Kỹ Thuật Việt Nam" trong "Đại Hội Văn Hoá Toàn Quốc 1957", được tổ chức tại Sài Gòn, với huấn từ của ông Diệm và sự tham dự của nhiều nhân vật có uy tín trong những địa hạt văn hóa, văn nghệ, báo chí, kỹ thuật, chuyên môn... Câu nói đó là *Trong khi, bên kia bức màn sắt, bao nhiêu kỹ thuật gia phải cong lưng làm việc để bành trướng kỹ nghệ chiến tranh, gây sức mạnh cho một đảng phái độc tài thống trị, thì ở đây chúng tôi hẳn hoan được cùng quý Vị, dưới bầu trời tự do, nêu lên vấn đề kỹ thuật với mục đích phụng sự toàn thể dân tộc.*" Chúng tôi nghiệm thấy là thời điểm có khác, hoàn cảnh cũng khác, nhưng vấn đề vẫn nguyên vẹn như vậy. Thực thế, trong khi ở trong nước, các kỹ thuật gia đang phải cong lưng làm việc dưới sự thống trị của chế độ Việt Cộng, thì ở bên ngoài, dưới bầu trời tự do, nếu chúng ta có góp ý về vấn đề kỹ thuật với mục đích phụng sự toàn thể dân tộc thì cũng là điều chính đáng, hợp lý và hợp với đạo lý dân tộc, chứ chẳng phải là một vấn đề "lính trị" trong ý nghĩa phe đảng xấu xa của chữ này mà ai cũng muốn lánh xa.

Ta không quan tâm đến chính trị chứ chính trị vẫn quan tâm và chi phối chúng ta: Chính vì từng quan niệm là kỹ thuật không nên bàn về "chính trị", và phó mặc việc nước cho "chính trị", chúng ta đã bị "chính trị" đưa đến tình trạng phải bỏ xứ ra đi, và cả nước bị rơi vào vòng cai trị của một thứ chính trị phi nhân.

Đến những ý kiến đóng góp cụ thể, chúng tôi xin nêu vài điều sau đây để gợi ý thảo luận:

1. Tương quan kỹ thuật và chính trị trong xã hội.

Trong tình trạng hoang tàn của quê hương hiện nay, hầu như ai ai cũng mong thấy áp dụng những giải pháp kỹ thuật đưa nước ta ra khỏi hoàn cảnh nghèo đói lầm than cho người dân bớt khổ. Chế độ cộng sản Việt Nam nói đến việc đổi mới quản lý cũng vì thấy mọi người đều đã quá chán ngán và mong muốn thay đổi. Nhưng thực chất của vấn đề là những người cầm quyền vẫn muốn giữ chặt lấy quyền lực độc tài, và chỉ muốn sai khiến kỹ thuật cấp thời giải quyết những vấn đề do chính chế độ gây ra. Với điều kiện căn bản này, không một giải pháp kỹ thuật nào lại có thể đưa Việt Nam ra khỏi tình trạng lạc hậu hiện tại. Cùng lắm, người ta chỉ có thể dùng kỹ thuật ngăn ngừa sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ bằng một vài thành tựu giới hạn. Đến khi đó, chế độ lại trở về chủ trương cố hữu, và "hồng hơn chuyên" vẫn là một nguyên tắc bất di bất dịch, các kỹ thuật gia lại tiếp tục rơi vào số phận "cong lưng làm việc để gây sức mạnh cho một đảng chính trị độc tài". Đây không phải là một dự đoán bi quan vì chính đảng cộng sản Việt Nam đã khẳng định như vậy, và những đồng nghiệp cũ ở miền Bắc của các Ái hữu thuộc thế hệ 60-70 tuổi đã thấm thía tình trạng này hơn ai hết.

Trong hoàn cảnh đó, chúng ta không thể mơ ước một phép lạ của kỹ thuật, một cơ hội "thi thố tài năng" để phụng sự toàn thể dân tộc, ngày nào mà chế độ cộng sản Việt Nam chưa bị thay thế. Như vậy, dù muốn dù không, vấn đề của Việt Nam vẫn đòi hỏi một giải pháp chính trị căn bản, đưa đến những thay đổi căn bản. Trong khuôn khổ bài này, chúng ta không đề cập tới vấn đề trên. Nhưng có một câu hỏi được nêu ra ở đây là: Sau đó, sau khi Việt Nam đã có những thay đổi căn bản mà toàn thể mọi người -trừ lãnh đạo đảng cộng sản- đều mong đợi, chúng ta mới bắt đầu suy nghĩ đến việc xây dựng chẳng?

Kinh nghiệm của những Ái hữu thuộc thế hệ trưởng thành sau Đệ Nhị Thế Chiến, từ quãng 1945 trở đi, cho thấy là đã chúng ta đã nhiều lần rơi vào hoàn cảnh thiếu chuẩn bị. Tình trạng nhiễu nhương xảy ra ngay sau những biến cố lịch sử đã góp phần làm suy yếu tiềm lực dân tộc, tạo thêm khó khăn cho việc ổn định dân sinh và môi trường hỗn loạn là điều kiện thuận lợi cho việc gây loạn.

Vì vậy, mặc dù kỹ thuật bị phụ thuộc vào điều kiện chính trị, kỹ thuật cũng góp phần quyết định về điều kiện chính trị. Bất cứ một thành phần nào được dân chúng tín nhiệm trong vai trò lãnh đạo Việt Nam sau này cũng đều phải tìm đến kỹ thuật để giải quyết các vấn đề dân sinh. Nhưng nếu đến lúc đó những người làm kỹ thuật mới khởi sự tìm hiểu vấn đề, nghiên cứu giải pháp hay thu thập điều kiện nhân sự và tài nguyên giải quyết vấn đề cùng với những người lãnh đạo chính trị, liệu lại có quá trễ không? Trong khi thế giới đang tiến rất nhanh như chúng ta có cơ hội thấy rõ ở ngoài này, những dồ dẫm và chuẩn bị vào buổi giao thời khi đó có là những mất mát và thiệt thòi cho dân tộc không?

Như vậy, mặc dù không muốn làm chính trị, những kỹ thuật gia chúng ta cũng không nên quay lưng với hiện tình đất nước và giữ thái độ tách biệt, chờ đợi, hoặc bình thản quan sát tình hình ở Việt Nam như ta theo dõi tình hình của Lebanon, của Ba Lan, hay Angola vậy.

2. Kỹ thuật ở hải ngoại làm được gì?

Trên phương vị của một nước, Việt Nam đang là một nước nghèo, lạc hậu, thua kém hầu hết các quốc gia khác trên địa cầu về mặt kinh tế, kỹ thuật. Ở trong nước, Việt Nam không chỉ thiếu chuyên viên, kỹ thuật gia, cán sự chuyên môn, mà cả đến thợ giỏi cũng thiếu. Nhưng, trên phương vị của một dân tộc, Việt Nam không thua kém như vậy, vì ở nơi nào trên thế giới có người Việt Nam hiện diện thì cũng có người Việt Nam thành công trong đại học, trên thương trường, trong những lãnh vực kỹ thuật chuyên môn tân tiến nhất. Sau giai đoạn chuyển tiếp và tái ổn định đời sống, hầu hết mọi người tỵ nạn đều đã thành công trong cuộc sống mới, và nhờ giáo dục gia đình, các thế hệ kế tiếp, các thanh thiếu niên của thời kỳ 1975 đã trở thành những chuyên viên, sinh viên có đầy triển vọng trước mặt.

Khi nói đến việc tái thiết Việt Nam, chúng ta không thể không nghĩ đến khối nhân lực đa năng và giỏi kỹ thuật ở tại hải ngoại. Việc tái thiết là nhiệm vụ chung, những ai còn quan tâm đến nước Việt tất đều thấy là nếu có điều kiện trở về góp phần xây dựng, dù chỉ trong ngắn hạn, với tinh thần vô vụ lợi, chắc chắn là nguồn kỹ thuật Việt Nam ở hải ngoại sẽ là một yếu tố đáng kể có thể thúc đẩy sự phát triển đưa Việt Nam ra khỏi tình trạng nghèo đói và kém mớ mang hiện nay. Dĩ nhiên là nếu ta không làm, người trong nước vẫn phải lo lắng, với khả năng và trình độ của mình, và việc đó không có lợi bằng sự hợp tác của kỹ thuật ở bên ngoài.

Ở bên ngoài, chúng ta đã có dịp học hỏi và đối chiếu kinh nghiệm của nhiều quốc gia, nhiều xã hội với những đặc tính văn hóa khác nhau. Chưa bao giờ, trong lịch sử Việt Nam, lại có một trường hợp đặc biệt như vậy, và nếu biết khai thác lợi thế nói trên, chúng ta sẽ góp phần không nhỏ cho việc chọn lựa những giải pháp thích hợp nhất cho nước ta.

Về tinh thần đóng góp của các kỹ thuật gia tại hải ngoại, chúng ta không nên đơn giản và máy móc nghĩ là tất cả mọi người đều ở ạt trở về khi tình hình chính trị đã thay đổi. Không một ai có thể cưỡng ép hay tổ chức ra một chương trình hồi hương quy mô như vậy. Đời sống gia đình, hoàn cảnh sinh sống của cha mẹ hay học vấn của con cái, khiến nhiều người dù có muốn cũng không thể buông hết để trở về xây dựng lại một cuộc sống mới trên quê hương cũ. Nhưng, chúng ta có thể rất thực tế nghĩ đến việc tổ chức những chương trình hồi hương ngắn hạn cho những ai muốn góp phần tái thiết lại đất nước. Một vài ngàn người trở về trong số gần hai triệu người tỵ nạn là một con số không quá lạc quan

mơ hồ. Những người có điều kiện kinh tế coi là thấp nhất trong số này cũng còn dư giả và đầy đủ hơn người trong nước gấp bội. Tinh thần trở về không để kiếm ăn, trục lợi, vì thực ra môi "lợi" nếu có cũng chẳng thể nào bằng những gì chúng ta đang có ở bên ngoài. Tinh thần trở về là để tiếp tay cùng người trong nước ổn định lại đời sống sau nửa thế kỷ chinh chiến liên miên và đặt nền móng xây dựng lại một xã hội tiến bộ hơn. Nếu hoàn cảnh cho phép, một số người trở về có thể sẽ ở lại luôn, hoặc thu xếp để trở về luôn. Những người khác có thể sẽ hoàn tất một công tác tự nguyện trong ngắn hạn và rời Việt Nam sống với gia đình ở bên ngoài, nhưng vẫn luôn luôn thấy mình gắn bó với quê hương xứ sở, với thân nhân họ hàng.

Hãy cứ nghĩ đến những vấn đề thiết thực như cứu đói, phân phối lương thực thuốc men, khôi phục hệ thống giao thông, vận tải, liên lạc, cung cấp điện nước tối thiểu cho nhu cầu dân sinh cấp thời, hay chăm sóc con trẻ trong những ngày chuyển tiếp từ loạn sang trị... chúng ta cũng thấy biết bao ~~khó~~ khó khăn phải giải quyết. Trong tình trạng băng rã hiện tại, chúng ta thiếu cả người lẫn vật. Phẩm vật còn có thể vận động thế giới trợ giúp trong những tháng đầu (và đây là việc cộng đồng tự nạn có thể góp phần giải quyết được), chứ còn nhân lực giải quyết những bài toán tái thiết này, không phải là người Việt thì ai sẽ giải quyết cho chúng ta?

Trong những ngày tháng đầu tiên, việc thiết lập một nền móng khoa học và lành mạnh cho vấn đề quản trị sinh hoạt xã hội là một việc thiết yếu, có ảnh hưởng lâu dài. Nếu có những người có kiến thức tiến bộ (so sánh với hiện tình trong nước) và tinh thần bất vụ lợi trở về giúp đỡ trong ngắn hạn và chẳng có dính chung hay danh lợi gì để tranh giành với ai, chúng ta sẽ có cơ hội tốt để xây dựng nền móng khoa học và lành mạnh đó cho tương lai trường kỳ. Nếu không, chúng ta nên lo ngại là tình trạng thiếu cán bộ, yếu kém kỹ thuật và suy bại tinh thần kế thừa của mấy chục năm Việt Cộng cai trị sẽ làm cho việc xây dựng nền móng tái kiến thiết trở nên khó khăn hơn.

Trong phạm vi của một bài viết hơn hai trang, chúng tôi chỉ muốn nêu lên vài ý kiến gợi ý thảo luận. Để thay cho phần kết luận, chúng tôi muốn nói đến những công việc trường kỳ hơn:

Song song cùng việc trở về giải quyết những vấn đề cấp bách trong ngắn hạn, chúng ta nên khởi sự nghiên cứu những chương trình tái thiết Việt Nam cho dài hạn. Đây là cơ hội cho chúng ta tổng hợp những kiến thức và kinh nghiệm thu thập từ xưa đến nay, từ trong nước ra bên ngoài, để giải quyết những vấn đề chung của đất nước. Ở bên ngoài, thấy các nước lần lượt phát triển, không ai không thấy đau lòng và hậm hực cho nước mình: *Nếu nước ta được thanh bình và tự do, dân mình cũng sẽ làm như thế này, sẽ xúc tiến dự án kia, sẽ yêu cầu chính phủ thực hiện chương trình nọ... làm gì mà Việt Nam không mau chóng theo kịp thế giới?"* Đây là cơ hội chúng ta bắt tay vào việc tiến hành những điều từng thầm ước trong lòng, từng bàn cãi thảo luận với bạn bè và cũng là việc mà dân mình trông đợi mong muốn từ biết bao năm nay...

Nếu đã có quyết tâm như vậy, hy vọng ta sẽ dễ dàng bước qua giai đoạn kêu gọi các kỹ thuật gia ở trong và ngoài gia đình công chánh thảo luận việc thành lập một "Viện Nghiên Cứu Kỹ Thuật Việt Nam" và tổ chức việc thu thập các dữ kiện, huy động sự hợp tác của các đồng nghiệp ở khắp nơi bố trí nghiên cứu các chương trình và dự án kinh tế đại tượng (macro-economics programs và projects)...

N.X.H. Miền Nam California